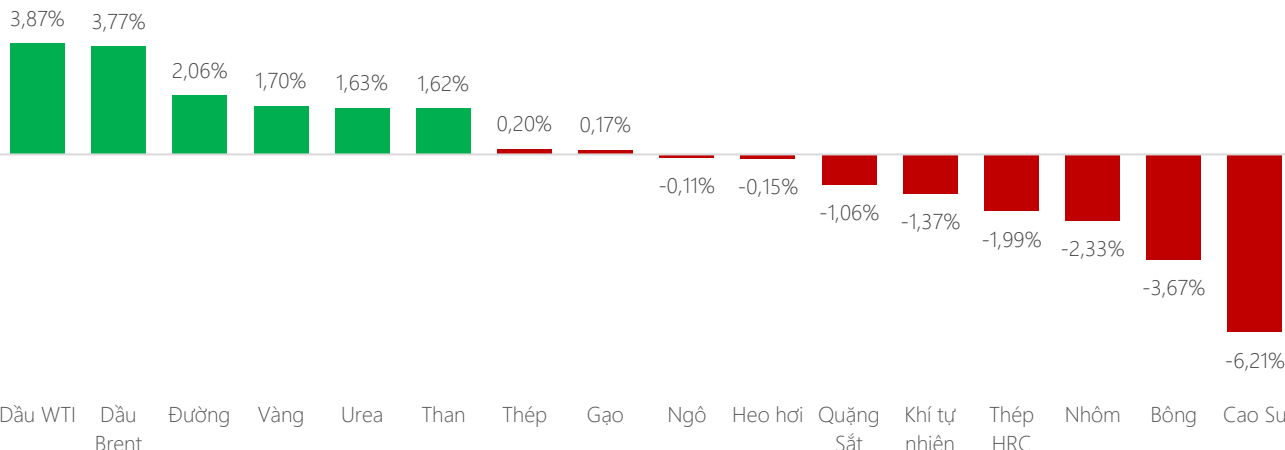


ĐIỂM NHẤN



Điểm nhấn vĩ mô: Dữ liệu lạm phát Mỹ có chuyển biến tích cực CPI tăng 3,3% YoY, tăng 0% MoM, đều thấp hơn dự báo, và thấp hơn so với kỳ trước đó. Chi phí sản xuất của ngành công nghiệp ghi nhận thu hẹp, giảm 0,2% MoM, thấp hơn kỳ trước đó tăng 0,5%. Ngoài ra, dữ liệu đơn trợ cấp thất nghiệp tiếp tục tăng, đạt 242k đơn, cao hơn kỳ trước 229k đơn.

Tất cả thông tin trong tuần đều hỗ trợ cho điều hướng chính nới lỏng của FED sớm được thực hiện; theo thống kê CME Group xác suất cắt giảm lãi suất trong T9 đã lên 67,7%.

Cao su (-6,21% WoW)

Giá cao su giảm mạnh trong tuần qua sau khi đạt mức cao nhất kể từ năm 2022 do số liệu kinh tế của Trung Quốc kém hơn kỳ vọng và ngành xe điện của quốc gia này dự kiến sẽ chịu ảnh hưởng tiêu cực do hành động tăng thuế xuất từ Mỹ và EU.

Vàng (+1,7% WoW)

Phản ứng phục hồi ngắn hạn đến từ số liệu lạm phát của Mỹ thấp hơn dự đoán, kỳ vọng FED điều hướng nới lỏng chính sách tiền tệ trong tương lai gần.

Dầu thô (+3,87 WoW)

Hợp đồng tương lai giá Cao su thế giới ghi nhận đà tăng liên tiếp kể từ đầu tháng 5, đạt ~170 USD Cents/kg (+4.18% WoW), dựa trên kỳ vọng sức cầu cải thiện trong chu kỳ kinh tế phục hồi của năm 2024; nhu cầu tiêu thụ dự kiến tiếp tục cao hơn công suất sản xuất.

NGÀNH CHÚ Ý & ĐÁNH GIÁ CỦA WETRADE

| Hàng hóa | Trend hàng hóa | Ngành đáng chú ý | Tác động | Cổ phiếu đáng chú ý |
|----------|----------------|-------------------------|----------|---------------------|
| Dầu khí | Suy yếu | Dầu khí | Tích cực | BSR, PVS, PVD |
| | | Du lịch và Giải trí | Tiêu cực | HVN, VJC |
| Cao su | Hồi phục | Hóa chất | Tích cực | GVR, PHR, DPR |
| Vàng | Hồi phục | Hàng cá nhân & Gia dụng | Tích cực | PNJ |

Dầu thô WTI

+3,87% WoW

Giá dầu thô WTI trong tuần 10/6 – 14/6 quay đầu tăng gần 4% sau khi giảm mạnh vào tuần trước đó nhờ các kỳ vọng nhu cầu sẽ tiếp tục duy trì tốt vì lí do mùa vụ, đồng thời OPEC vẫn lạc quan về tăng trưởng nhu cầu dầu trong năm 2024.

Theo Reuters, giá dầu giữ được đà leo dốc sau một loạt dự báo tăng trưởng nhu cầu của Cơ quan Thông tin năng lượng Mỹ (EIA) và Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ (OPEC). Trong khi EIA nâng dự báo tăng trưởng nhu cầu dầu thế giới năm 2024 lên 1,1 triệu thùng/ngày, tăng 200.000 thùng/ngày so với ước tính trước đó, OPEC giữ nguyên mức dự báo tăng 2,25 triệu thùng/ngày.

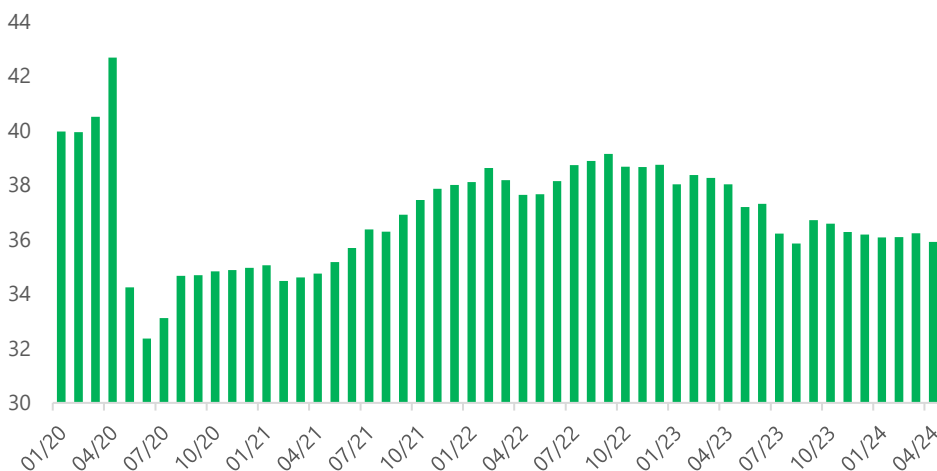
Trong khi đó, báo cáo tồn kho xăng, dầu của Mỹ giảm lần lượt 2,549 triệu thùng và 2,428 triệu thùng của Viện Dầu khí Mỹ cũng là một trong những nhân tố đẩy giá dầu leo dốc.

Tuy nhiên, hạn chế mức tăng lại là báo cáo từ Cơ quan Thông tin Năng lượng Mỹ (EIA) cho thấy tồn kho dầu của Mỹ bất ngờ tăng 3,7 triệu thùng lên 459,7 triệu thùng, tồn kho xăng tăng 2,6 triệu thùng lên 233,5 triệu thùng.

Đồng thời, từ cuộc họp đầu tháng 6, OPEC cho biết 8 quốc gia thành viên sẽ bắt đầu nới lỏng chính sách hạn chế từ tháng 10/2024. Đây là động lực chính khiến giá dầu giảm mạnh trong tuần trước.

DSC cho rằng đà tăng của dầu thô trong tuần qua chủ yếu do tác động ngắn hạn. Theo chúng tôi, giá dầu khó tăng mạnh khi OPEC+ đã hé lộ khả năng sẽ nới lỏng nguồn cung dần dần bắt đầu từ tháng 10/2024.

Biểu đồ 1: Nguồn cung dầu từ OPEC từ 2020 tới nay (Nguồn: EIA)



Giá vàng thế giới ghi nhận đà phục hồi nhẹ trong tuần, đạt mức giá 2323 USD/t.oz (+1.7% WoW). Phản ứng tăng ngắn hạn đến từ số liệu lạm phát của Mỹ thấp hơn dự đoán, kỳ vọng FED điều hướng nới lỏng chính sách tiền tệ trong tương lai gần.

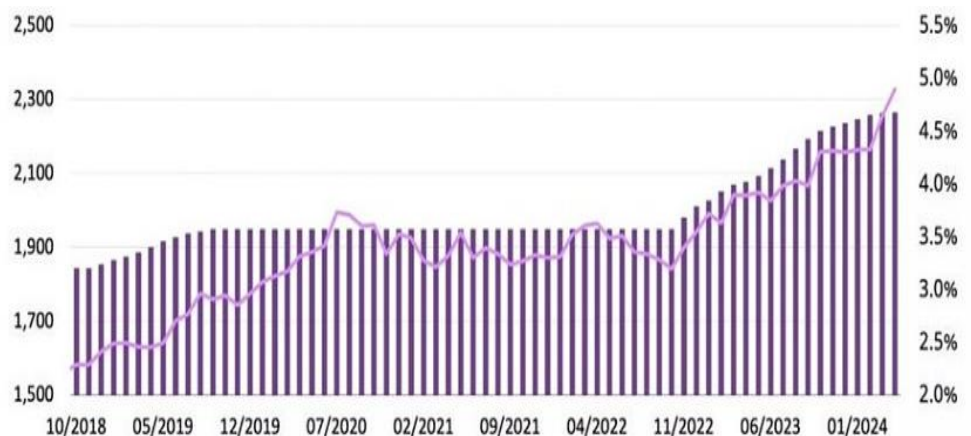
Xu hướng trung hạn, giá vàng chịu áp lực điều chỉnh trong 1 tháng trở lại đây, đã giảm 5% tính từ đỉnh cuối T5. Một số nguyên nhân chính (1)rủi ro địa chính trị trên thế giới được xoa dịu, (2)lạm phát được kiểm soát tốt, dẫn đến dòng tiền chuyển dịch sang các lớp tài sản rủi ro hơn, hay sang lĩnh vực sản xuất-kinh doanh. Do đó, giá vàng dự kiến sẽ có những phản ứng bình ổn (không tăng mạnh) với thông tin cắt giảm lãi suất trong thời gian tới.

Về sức cầu, NHTW Trung Quốc (PBOC) đã chính thức dừng hoạt động mua vàng dự trữ, chấm dứt đà mua ròng 18 tháng liên tiếp, ghi nhận tổng lượng vàng dự trữ 2.264 tấn. Giá trị mua vàng của Trung quốc trong T5 là 170,96 tỷ USD tăng nhẹ so với 167,9 tỷ USD cuối T4. Giá vàng thế giới liên tục đạt đỉnh mới khiến cho PBOC giảm mua vào so với tháng trước.

Giá vàng trong nước, đặc biệt giá vàng SJC đã giảm mạnh từ mức giá trên 90 triệu đồng/lượng về 77 triệu đồng/lượng nhờ hành động bán vàng trực tiếp cho người dân từ NHNN nhằm bình ổn thị trường vàng, thu hẹp chênh lệch với giá vàng thế giới. Một số dự thảo đang được thảo luận dự kiến sẽ tiếp tục "hạ nhiệt" thị trường vàng như (1)đóng thuế đầu tư với sản phẩm vàng, (2)ngụ định 24 về thị trường vàng.

DSC nhận định giá vàng thế giới tiếp tục giảm trong xu hướng trung hạn, khi diễn biến của lạm phát được kiểm soát một cách rõ ràng hơn.

Biểu đồ 2: NHTW Trung Quốc tăng dự trữ vàng (Nguồn: World Gold Council)



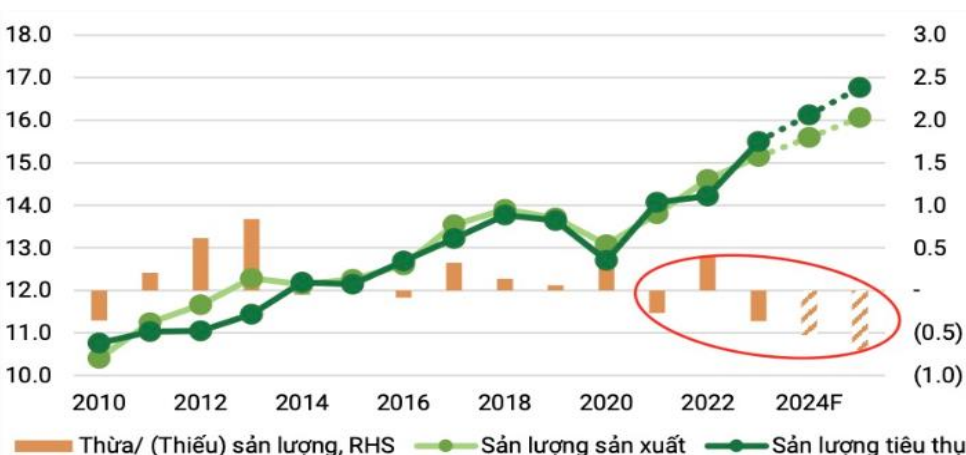
Giá cao su suy giảm mạnh trong tuần 10-14/6 sau khi chạm mức cao kể từ 2022 do triển vọng nhu cầu suy yếu từ thị trường Trung Quốc, nước tiêu dùng hàng đầu thế giới.

Tại thị trường Trung Quốc, dữ liệu CPI của quốc gia này trong tháng 5 tăng 0,4% so với cùng kỳ, thấp hơn so với mức kỳ vọng là 0,4% và gần như đi ngang so với tháng 4 cho thấy sự phục hồi của nền kinh tế là chưa chắc chắn và nỗi lo giảm phát vẫn còn hiện hữu.

Bên cạnh đó, các thông tin liên quan đến việc Mỹ đã chính thức nâng thuế mặt hàng xe điện của Trung Quốc cũng gây ra rủi ro làm giảm doanh số sản phẩm xe điện từ quốc gia này từ đó làm giảm nhu cầu tiêu thụ cao su để sản xuất lốp xe. Bên cạnh đó mới đây, Liên minh châu Âu (EU) cũng đã nối gót Hoa Kỳ khi công bố tăng mức thuế đối với xe điện nhập khẩu từ Trung Quốc lên mức hơn 38% từ mức 10% trước đó từ ngày 04/07 càng củng cố quan điểm rằng nhu cầu tiêu thụ cao su của Trung Quốc sẽ suy giảm đáng kể trong thời gian tới.

DSC cho rằng mặc dù nhu cầu tiêu thụ có thể suy giảm trong thời gian tới tuy nhiên giá cao su khó có thể suy giảm mạnh do hiện nay nguồn cung cao su đang bị thu hẹp đáng kể do tình hình sản lượng kém khả quan từ Thái Lan và Indonesia, 2 quốc gia chiếm tới 51% tổng sản lượng mủ cao su toàn cầu.

Biểu đồ 3: Thiếu hụt nguồn cung có thể kéo dài đến năm 2028 (Nguồn: ANRPC, Tạp chí Công thương)



CHỈ SỐ VĨ MÔ & THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

| | Giá trị | % Ngày | % Tuần | Xu hướng trung hạn | %3M | %6M |
|---------------------|---------|--------|--------|--------------------|---------|---------|
| Chỉ số vĩ mô | | | | | | |
| Baltic Dry Index | 1,95 | 0,30% | 3,56% | Hồi phục | -17,10% | -19,20% |
| Dollar Index | 105,55 | 0,30% | 0,63% | Suy yếu | 2,10% | 3,50% |
| BCOM index | 102,44 | -0,30% | 0,61% | Tăng mạnh | 3,40% | 3,90% |
| Baltic Dirty Index | 1,24 | -1,00% | -2,13% | Suy yếu | 3,60% | 13,80% |
| US 10Y | 4,22 | -0,60% | -4,74% | Suy yếu | -1,70% | 7,70% |
| S&P 500 | 5,43 | 0,00% | 1,59% | Hồi phục | 5,50% | 15,10% |
| VNIndex | 1 | -1,70% | -0,62% | Hồi phục | 1,20% | 15,30% |

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

| | Giá trị | % Ngày | % Tuần | Xu hướng trung hạn | %3M | %6M |
|--------------------|---------|--------|--------|--------------------|---------|---------|
| Năng lượng | | | | | | |
| Dầu WTI | 78,45 | -0,20% | 3,87% | Suy yếu | -3,50% | 9,60% |
| Dầu Brent | 82,62 | -0,20% | 3,77% | Suy yếu | -3,30% | 7,80% |
| Than | 135,15 | -0,90% | 1,62% | Hồi phục | 2,80% | -7,10% |
| Khí tự nhiên | 2,88 | -2,60% | -1,37% | Hồi phục | 65,50% | 20,40% |
| Kim loại | | | | | | |
| Vàng | 2,33 | 1,30% | 1,70% | Hồi phục | 7,90% | 14,60% |
| Thép | 3,46 | 0,90% | 0,20% | Hồi phục | -1,50% | -12,70% |
| Quặng Sắt | 107,33 | 0,20% | -1,06% | Hồi phục | 1,70% | -21,90% |
| Thép HRC | 517,00 | -0,50% | -1,99% | Suy yếu | -3,80% | -9,10% |
| Nông nghiệp | | | | | | |
| Đường | 19,35 | -0,90% | 2,06% | Giảm mạnh | -11,10% | -12,80% |
| Gạo | 18,15 | -2,00% | 0,17% | Hồi phục | 1,60% | 6,10% |
| Ngô | 448,50 | -2,20% | -0,11% | Hồi phục | 6,20% | -6,40% |
| Heo hơi | 68,10 | 0,10% | -0,15% | Hồi phục | 18,80% | 39,30% |
| Bông | 71,08 | -0,50% | -3,67% | Suy yếu | -24,00% | -12,00% |
| Cao Su | 172,30 | -2,80% | -6,21% | Hồi phục | 4,40% | 19,70% |
| Công nghiệp | | | | | | |
| Urea | 311,50 | -1,70% | 1,63% | Suy yếu | -16,90% | -9,10% |
| Nhôm | 2,52 | -1,50% | -2,33% | Hồi phục | 11,80% | 13,80% |

* Giá hàng hóa Việt Nam

ẢNH HƯỞNG CỦA HÀNG HÓA TỚI CÁC NGÀNH

Tác động tích cực

Tác động tiêu cực

| | | |
|--|--|--|
| Dầu thô WTI Dầu thô Brent | Dầu khí (***) Điện nước & xăng dầu khí đốt (chế biến và trung chuyển khí)(***) Thực phẩm và đồ uống (Đường mía)(*) | Hàng & Dịch vụ công nghiệp (*); Du lịch và giải trí (Hàng không), Hóa chất (Nhựa đường)(**); Ô tô và phụ tùng (*); Hàng cá nhân & Gia dụng (Dệt may) (*) |
| Khí tự nhiên | Điện nước & xăng dầu khí đốt (chế biến và trung chuyển khí) (***) | Điện nước & xăng dầu khí đốt (Điện khí) (***) Hóa chất (Phân bón) (**) |
| Than | Tài nguyên cơ bản (Khai thác than) (***) | Điện nước & xăng dầu khí đốt (Điện than) (***) Hóa chất (Phân bón) (**); Tài nguyên cơ bản (Thép) (**) |
| Vàng | Hàng cá nhân & Gia dụng (**) | - |
| Thép Thép HRC | Tài nguyên cơ bản (Thép) (***) | Xây dựng và vật liệu (**) |
| Quặng sắt | - | Tài nguyên cơ bản (Thép) (***) |
| Cao su | Hóa chất (***) | Ô tô và phụ tùng (***) |
| Gạo | Thực phẩm và đồ uống (lương thực) (**) | Thực phẩm và đồ uống (chăn nuôi) (**) |
| Đường | Thực phẩm và đồ uống (Đường mía) (***) | - |
| Bông | Hàng cá nhân & Gia dụng (ngành sợi) (***) | Hàng cá nhân & Gia dụng (Dệt may) (**) |
| Lúa mì | - | Thực phẩm và đồ uống (Chăn nuôi và Bia) (***) |
| Heo hơi | Thực phẩm và đồ uống (chăn nuôi) (***) | - |
| Cá tra | Thực phẩm và đồ uống (thủy sản) (***) | - |
| Tôm | Thực phẩm và đồ uống (thủy sản) (***) | - |
| Urea | Hóa chất (phân bón) (***) | Thực phẩm và đồ uống (lương thực) (*) |
| Nhôm | Hóa chất (phân bón) (**) | Xây dựng và vật liệu (*) |
| Phốt pho vàng | Hóa chất (**) | Hóa chất (phân bón) (**) |

*Các ngành được xác định dựa theo Wetrade

Chú thích: (*) Ảnh hưởng nhẹ (**) Ảnh hưởng trung bình (***) Ảnh hưởng mạnh

LỜI KẾT

Xác nhận của chuyên viên phân tích

Chúng tôi xác nhận rằng những quan điểm được trình bày trong báo cáo này phản ánh đúng quan điểm cá nhân của chúng tôi. Chúng tôi cũng xác nhận rằng không có phần thù lao nào của chúng tôi đã, đang, hoặc sẽ trực tiếp hay gián tiếp có liên quan đến các khuyến nghị hay quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Các chuyên viên phân tích nghiên cứu phụ trách các báo cáo này nhận được thù lao dựa trên nhiều yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng, tính chính xác của nghiên cứu, và doanh thu của công ty, trong đó bao gồm doanh thu từ các đơn vị kinh doanh khác như bộ phận Môi giới tổ chức, hoặc Tư vấn doanh nghiệp.

Báo cáo miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC. Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin này. Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Công ty cổ phần chứng khoán DSC và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào những sự tư vấn độc lập và thích hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt. Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

Nguyễn Quốc Văn,
Chuyên viên Phân tích
van.nq@dsc.com.vn

Lê Công Nguyên,
Chuyên viên Phân tích
nguyen.lc@dsc.com.vn

Phan Duy Thành.
Chuyên viên Phân tích
thanh.pd@dsc.com.vn

Room tư vấn DSC

